

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố mục tiêu chất lượng năm 2023 của UBND xã Phong Hải

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ
tướng chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn
quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ
thống hành chính nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2015 của
Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng, áp dụng, công bố, duy trì, cải tiến Hệ
thống Quản lý chất lượng phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008
và hoạt động kiểm tra tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa
Thiên Huế;*

*Thực hiện Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 06/01/2023 của UBND xã về
triển khai xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo
tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã Phong Hải năm 2023*

Theo đề nghị của Công chức Văn phòng – Thống kê, thư ký ISO xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Mục tiêu chất lượng năm 2023 theo yêu cầu của Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 của UBND xã Phong Hải (*Mục tiêu chất lượng kèm theo*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Ban Chỉ đạo xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 (viết tắt là Ban chỉ đạo ISO) vào hoạt động của UBND xã chịu trách nhiệm tổ chức, điều hành, triển khai các mục tiêu đã đề ra.

2. Các cán bộ, công chức chuyên môn căn cứ Mục tiêu chất lượng năm 2023 của UBND xã để triển khai áp dụng trong năm 2023

3. Định kỳ 06 tháng/01 lần các cán bộ, công chức chuyên môn xem xét, đánh giá kết quả đạt được, lập báo cáo tiến độ kết quả thực hiện mục tiêu chất lượng của cơ quan theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Công chức Văn phòng – Thống kê xã, các cán bộ, công chức liên quan và các Thành viên Ban chỉ đạo ISO, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- UBND huyện;
- Văn phòng HĐND&UBND huyện;
- UBND xã;
- Các cán bộ, công chức;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Sửu

MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG NĂM 2023
(Kèm theo Quyết định số 17 /QĐ-UBND ngày 12 /01/2023
của Chủ tịch UBND xã)

1. 100% các cán bộ, công chức chuyên môn trực thuộc UBND xã triển khai xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến có hiệu quả HTQLCL phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

2. 100% các chương trình, đề án, nhiệm vụ trọng tâm trong Chương trình công tác năm 2023 của UBND xã được theo dõi và đôn đốc thực hiện; phấn đấu hoàn thành 100% các nhiệm vụ trọng tâm của UBND xã.

3. 100% ý kiến chỉ đạo của UBND huyện giao cho UBND xã được theo dõi, đôn đốc thực hiện, tối thiểu 90% ý kiến chỉ đạo hoàn thành đúng hạn.

4. Phấn đấu 10/10 chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội của xã năm 2023 đạt và vượt kế hoạch đề ra, cụ thể:

- a. Sản lượng khai thác biển từ 290 tấn/năm.
- b. Sản lượng nuôi thủy sản 1.500 -2.000 tấn/năm.
- c. Thu nhập bình quân đầu người 43 triệu đồng/người/năm.
- d. Tổng thu ngân sách trên địa bàn 2 tỷ đồng, (trong đó thu bán đấu giá quyền sử dụng đất, huyện giao 1,4 tỷ đồng và HĐND xã giao 600 triệu đồng).
- đ. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 80 tỷ đồng, trong đó Ngân sách nhà nước 30 tỷ đồng.
- e. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế 100%, Bảo hiểm XH tự nguyện từ 40 người.
- ê. Tỷ lệ lao động trong độ tuổi có việc làm 90%, lao động phi nông nghiệp 75%.
- g. Tỷ lệ hộ nghèo xuống còn 0,97%, (giảm 03 hộ).
- h. Duy trì tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1%.
- i. 100% hộ gia đình được thu gom và 80% hộ gia đình phân loại rác thải sinh hoạt.

5. Tối thiểu 40% cuộc họp được rút ngắn thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua Hệ thống thông tin phục vụ họp không giấy tờ-Ecabinet.

6. Tối thiểu 97% văn bản đi/tổng số văn bản đi của của UBND xã, (trừ các văn bản mật) được ký số và luân chuyển trên môi trường mạng.

7. Tối thiểu 95% phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính hoặc hành vi hành chính của cá nhân, tổ chức được xử lý dứt điểm; 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và xử lý, được giao xử lý và kiến nghị xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định và quy trình tại UBND xã.

8. Đảm bảo 100% thủ tục hành chính được thực hiện đúng quy trình theo tiêu chuẩn ISO, trong đó:

- Tối thiểu 95% hồ sơ thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc thẩm quyền của UBND xã được giải quyết đúng hạn.

- 100 % hồ sơ trễ, chậm giải quyết có văn bản xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả

9. 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông (trừ các TTHC đặc thù). Tiếp tục duy trì, tối thiểu có 50% TTHC được tiếp nhận và giải quyết theo phương châm “4 tại chỗ” tại Bộ phận hoàn trả kết quả của xã.

10. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90% khi thực hiện giao dịch thủ tục hành chính tại Bộ phận hoàn trả kết quả của xã, trong đó mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

11. Tối thiểu 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

12. 100% TTHC của huyện đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 4 (trừ một số TTHC đặc thù). Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 30%.

13. Trên 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

14. Trên 90% ý kiến phản ánh từ Trung tâm Giám sát điều hành đô thị thông minh của tỉnh được xử lý đúng hạn.